|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC NINH**  Số: 485/TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Ninh, ngày 22 tháng 11 năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc Đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024**

**và xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2025**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | Hội đồng nhân dân tỉnh |

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ các quy định của Luật Đầu tư công; Luật Ngân sách nhà nước (NSNN), các Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công và Luật NSNN;*

*Căn cứ Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;*

*Công văn số 4488/BKHĐT - TH ngày 11/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch năm 2025; số 8222/BKHĐT-TH ngày 08/10/2024 về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;*

*Căn cứ Thông báo số 190/TB-UBND ngày 18/11/2024 của UBND tỉnh về việc Thông báo kết luận phiên họp UBND tỉnh thường kỳ tháng 11 năm 2024;*

*Xét đề nghị của Liên Sở Kế hoạch và Đầu tư - Tài chính tại Báo cáo: số 373/BC-LS:KHĐT-TC ngày 15/11/2024 và số 377/BC-LS:KHĐT-TC ngày 19/11/2024.*

*UBND tỉnh Bắc Ninh báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2025, cụ thể như sau:*

**PHẦN THỨ NHẤT**

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2024**

**I. Công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện và thúc đẩy giải ngân vốn**

Thực hiện các chỉ đạo và hướng dẫn của Trung ương, kết luận của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2024, đẩy nhanh tiến độ phân bổ, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Ngay từ đầu năm, chỉ đạo cơ quan chuyên môn ban hành kế hoạch và hướng dẫn tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2024, đồng thời đẩy mạnh các biện pháp điều hành nhằm nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công, góp phần hỗ trợ mạnh mẽ cho sự phát triển kinh tế - xã hội như:

- Chỉ đạo công tác triển khai dự án ĐTXD đường Vành đai 4 - Vùng thủ đô Hà Nội, dự án ĐTXD các tuyến đường tỉnh ĐT.295C, ĐT.285B kết nối thành phố Bắc Ninh qua các khu công nghiệp với QL3 mới; ĐT.277 kết nối với cầu Hà Bắc 2, đường Vành đai 4, Cầu Kênh vàng và các dự án trọng điểm, quan trọng khác của tỉnh;

- Chỉ đạo đẩy mạnh phân bổ, thu hồi số dư tạm ứng[[1]](#footnote-1), giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2024; đôn đốc các chủ đầu tư hoàn thiện thủ tục đầu tư để thực hiện giao kế hoạch vốn năm 2024.

**II. Kế hoạch vốn và tình hình phân bổ kế hoạch vốn**

**1. Kế hoạch vốn**

Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 của tỉnh Bắc Ninh được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1603/QĐ-TTg ngày 11/12/2023 và điều chỉnh tại quyết định 1306/QĐ-TTg ngày 01/11/2024 với số tiền 8.474.869 triệu đồng[[2]](#footnote-2). Căn cứ tình hình thu chi ngân sách địa phương, HĐND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2024 của tỉnh Bắc Ninh tại Nghị quyết số 238/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 và các Nghị quyết điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn năm 2024 với tổng số vốn là 10.078.191 triệu đồng[[3]](#footnote-3), bao gồm:

- Nguồn vốn bổ sung từ ngân sách trung ương 1.416.380 triệu đồng;

- Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương 8.661.811 triệu đồng.

**2. Kết quả giao vốn**

Đến 15/11/2024, UBND tỉnh đã giao tổng vốn cho UBND cấp huyện và phân bổ trực tiếp cho các dự án cấp tỉnh số tiền 8.464.356 triệu đồng[[4]](#footnote-4), đạt tỷ lệ 99,8% số kế hoạch Chính phủ giao (8.474.869 triệu đồng) và đạt tỷ lệ 83,88% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao (10.078.191 triệu đồng); trong đó:

- Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý 4.374.516 triệu đồng[[5]](#footnote-5);

- Giao nguồn vốn ngân sách huyện, xã quản lý[[6]](#footnote-6) 3.994.215 triệu đồng[[7]](#footnote-7).

- Nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư 95.525 triệu đồng.

Tuy nhiên, tổng số vốn được 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) phân bổ chi tiết đến từng dự án là: 5.831.252 triệu đồng[[8]](#footnote-8) (trong đó: Ngân sách tỉnh: 4.013.016 triệu đồng, Ngân sách huyện, xã: 1.711.111 triệu đồng, nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư: 95.525 triệu đồng).

**3.** Kéo dài vốn năm 2023 được phép kéo dài sang năm 2024 theo quy định 1.094.542 triệu đồng, trong đó:

- Vốn Ngân sách trung ương thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội 523.949 triệu đồng; thuộc kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025: 52.036 triệu đồng.

- Vốn Ngân sách địa phương 518.556 triệu đồng (gồm 496.742 triệu đồng vốn ngân sách tỉnh kéo dài và 21.814 triệu đồng vốn cấp huyện kéo dài)

**4.** Tổng vốn chưa giao cho UBND cấp huyện và phân bổ chi tiết dự án cấp tỉnh1.590.100 triệu đồng, bao gồm:

- Nguồn bội chi ngân sách địa phương 1.000.000 triệu đồng[[9]](#footnote-9).

- Nguồn thu tiền cấp tỉnh theo tỷ lệ tiền đất đấu giá, đất dự án nộp về ngân sách tỉnh 590.100 triệu đồng[[10]](#footnote-10).

Cơ bản đã được bù đắp bằng các nguồn vốn bổ sung: tăng thu tiết kiệm chi năm 2023, dự phòng ngân sách tỉnh, ...

**5. Kết quả giải ngân**

Đến 15/11/2024, toàn tỉnh giải ngân được 3.822.919 triệu đồng (bao gồm cả vốn kéo dài), đạt tỷ lệ 55,2% (3.822.919/6.925.794 triệu đồng) so với số vốn phân bổ chi tiết của 03 cấp ngân sách[[11]](#footnote-11); trong đó: ngân sách tỉnh đạt 36,3% (vốn ngân sách trung ương hỗ trợ mục tiêu đạt 37,5%); ngân sách huyện, xã đạt 78,1% trên số vốn phân bổ chi tiết.

*(Chi tiết theo phụ lục 01)*

**6. Công tác điều chuyển, thu hồi vốn đầu tư công năm 2024**

Do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng và dự kiến khối lượng hoàn thành không giải ngân hết kế hoạch vốn, các chủ đầu tư đã rà soát và đề nghị thu hồi, điều chỉnh giảm kế hoạch vốn đã được giao và bổ sung, điều chỉnh tăng cho các dự án, nhiệm vụ chi có khối lượng và có khả năng giải ngân vốn. Đến trước 15/11/2024, UBND tỉnh đã Quyết định điều chuyển, thu hồi và bổ sung nguồn vốn thu hồi với tổng số tiền 959.169 triệu đồng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024.

*(Chi tiết theo phụ lục 02)*

**III. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư công năm 2024**

**1. Đối với các dự án cấp tỉnh quản lý:** có 28 chủ đầu tư dự án ngân sách tỉnh quản lý được phân bổ 5.085.744 triệu đồng (bao gồm cả vốn kéo dài thanh toán), tổng số vốn đã giải ngân 2.452.800 triệu đồng (đạt 48,2%), số vốn còn lại chưa giải ngân 2.632.944 triệu đồng.

*(Chi tiết theo phụ lục 03)*

**2. Đối với các dự án cấp huyện, xã quản lý:** tổng phân bổ chi tiết cho các công trình cấp huyện, xã là 1.732.925 triệu đồng (bao gồm cả vốn kéo dài thanh toán), tổng số vốn đã giải ngân là 1.353.331 triệu đồng (đạt 78,1%), số còn lại chưa giải ngân 379.594 triệu đồng.

*(Chi tiết theo phụ lục số 04)*

**3. Các dự án sử dụng nguồn thu hợp pháp của đơn vị sự nghiệp dành để đầu tư:** Năm 2024, UBND tỉnh thực hiện giao 95.525 triệu đồng cho các đơn vị để thực hiện đầu tư dự án; giải ngân kế hoạch vốn đến nay 5.314 triệu đồng.

**4. Đối với các dự án đầu tư theo hình thức PPP:**

Trên địa bàn tỉnh đã và đang triển khai 42 dự án theo hình thức hợp đồng BT và BOT với tổng mức đầu tư khoảng 18.379.000 triệu đồng; dự kiến bố trí khoảng 1.305 ha đất thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án BT; trong đó:

- Dự án hoàn thành, đã quyết toán: Gồm 12 dự án BT với tổng mức đầu tư khoảng 2.562.550 triệu đồng; Giá trị quyết toán 2.029.680 triệu đồng; Dự kiến bố trí khoảng 121ha đất thanh toán dự án BT.

- Dự án hoàn thành, chưa quyết toán: 15 dự án (gồm 01 dự án BOT, 18 dự án BT) với tổng mức đầu tư khoảng 4.445.690 triệu đồng; Lũy kế khối lượng hoàn thành ước đạt 3.540.620 triệu đồng; Dự kiến bố trí khoảng 264 ha đất thanh toán dự án BT.

- Dự án đã ký hợp đồng, đang triển khai thực hiện: 10 dự án với tổng mức đầu tư khoảng 5.057.130 triệu đồng; Dự kiến bố trí khoảng 354 ha đất thanh toán dự án BT.

- Dự án đã ký hợp đồng, chưa khởi công xây dựng: 02 dự án với tổng mức đầu tư khoảng 977.660 triệu đồng; Dự kiến bố trí khoảng 38,1 ha đất thanh toán dự án BT.

- Dự án dừng triển khai thực hiện, đang hoàn thiện thủ tục thanh lý hợp đồng dự án BT: 02 dự án với tổng mức đầu tư khoảng 679.380 triệu đồng; Dự kiến bố trí khoảng 52,9 ha đất thanh toán dự án BT.

- Dự án chưa ký hợp đồng: 01 dự án đã được Thủ tướng Chính phủ đồng ý chủ trương tiếp tục thực hiện theo hình thức BT với tổng mức đầu khoảng 4.656.044 triệu đồng; Dự kiến bố trí khoảng 475ha đất thanh toán dự án BT.

**IV. Công tác quản lý đấu thầu**

Trong 10 tháng đầu năm 2024, thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho 123 hồ sơ, tương đương với 536 gói thầu (tổng giá trị gói thầu đạt 3.071.020 triệu đồng). Trong đó:

- Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt KHLCNT với 48 hồ sơ, tương đương 259 gói thầu (tổng giá trị gói thầu 2.843.160 triệu đồng).

- Phê duyệt KHLCNT theo thẩm quyền với 75 hồ sơ, tương đương 277 gói thầu (tổng giá trị gói thầu 227.860 triệu đồng).

- Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho 04 hồ sơ và phê duyệt điều chỉnh 02 hồ sơ.

\* Phân chia theo lĩnh vực có:

- 112 gói thầu xây lắp với tổng giá trị 2.895.740 triệu đồng;

- 398 gói thầu tư vấn với tổng giá trị 92.290 triệu đồng;

- 26 gói thầu phi tư vấn, gói thầu khác với tổng giá trị 82.990 triệu đồng.

\* Phân chia theo hình thức lựa chọn nhà thầu có:

- 172 gói thầu lựa chọn nhà thầu qua mạng (đấu thầu rộng rãi, chào hàng cạnh tranh), tổng giá trị gói thầu 3.022.920 triệu đồng;

- 357 gói thầu chỉ định thầu theo quy trình rút gọn, tổng giá trị gói thầu 16.100 triệu đồng;

- 07 gói thầu chỉ định thầu thông thường theo quy định, tổng giá trị 32.000 triệu đồng;

Theo đó, tỷ lệ đấu thầu qua mạng đạt 100% về số lượng gói thầu, 100% về giá trị; đảm bảo lộ trình đấu thầu qua mạng theo quy định tại Điều 97 Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

**V. Công tác phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư công**

Trong 10 tháng đầu năm 2024, Sở chuyên ngành đã phối hợp với các Sở, ngành, địa phương đã tham mưu trình Hội đồng thẩm định cấp tỉnh thẩm định chủ trương đầu tư cấp tỉnh phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công với tổng số: 11 quyết định phê duyệt mới chủ trương đầu tư cho 11 dự án; 35 quyết định phê duyệt điều chỉnh cho 34 dự án và 02 quyết định bãi bỏ chủ trương đầu tư với 02 dự án đầu tư công.

*(Chi tiết theo phụ lục số 05)*

**VI. Về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2024**

Căn cứ quy định tại Điều 7, Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 19/5/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc Ban hành Quy định về quản lý đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Liên Sở báo cáo kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương năm 2024 như sau:

**1. Đối với nguồn vốn ngân sách tỉnh**

Sau khi rà soát, tổng hợp các dự án chưa giải ngân hết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024; Liên Sở tổng hợp danh mục gồm 118 dự án và mức vốn tối đa đề xuất kéo dài thời gian thực hiện giải ngân vốn, không quá ngày 31/12/2025 là 1.363.914,733 triệu đồng (bằng số vốn sách tỉnh năm 2024 bố trí cho các dự án chưa giải ngân hết).

*(Chi tiết theo phụ lục 06 đính kèm)*

**2. Đối với nguồn vốn ngân sách huyện, xã**

Đến thời điểm hiện tại, các địa phương chưa báo cáo nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025.

**3.** Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh và tình hình thực tế giải ngân của các dự án đến hết ngày 31 tháng 01 năm sau năm kế hoạch:

- Liên Sở KHĐT-TC rà soát danh mục dự án và số vốn được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân trình UBND tỉnh xem xét, quyết định đối với vốn ngân sách cấp tỉnh;

- Phòng TC-KH cấp huyện rà soát danh mục dự án và số vốn được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân trình UBND cấp huyện xem xét, quyết định đối với vốn ngân sách cấp huyện và cấp xã.

**4.** Đối với dự án không được phép kéo dài thời gian thời gian thực hiện và giải ngân vốn, đến hết ngày 31/01/2025, kế hoạch vẫn còn vốn chưa giải ngân hết sẽ bị hủy dự toán theo quy định.

**VII. Đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2024**

**1. Kết quả đạt được**

Kế hoạch đầu tư công năm 2024 được thực hiện công khai, minh bạch, vốn đầu tư công được phân bổ chi tiết đảm bảo theo nguyên tắc, tiêu chí quy định của Trung ương, của tỉnh. Thực hiện giao nguồn vốn đầu tư công năm 2024 theo quy định của Luật Đầu tư công ngay từ đầu năm và ngay sau khi chương trình, dự án, nhiệm vụ đủ chi điều kiện, hoàn thành các thủ tục đầu tư theo quy định.

Chú trọng đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, có tính liên kết vùng cao, duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo thực hiện các dự án giao thông trọng điểm giai đoạn 2021-2025, tiếp tục triển khai hoạt động của Tổ công tác 170, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, đẩy nhanh tiến độ xây dựng và giải ngân vốn đối với các công trình, dự án trọng điểm, liên kết vùng, đoàn liên ngành rà soát, tổng hợp khả năng tình hình thực hiện và làm việc trực tiếp với một số Chủ đầu tư các dự án sử dụng vốn ngân sách tỉnh quản lý...

**2. Một số tồn tại, khó khăn**

- Giải ngân vốn chậm, đạt tỷ lệ thấp, dưới mức trung bình cả nước (trung bình cả nước đến hết tháng 10/2024 đạt 52,29% so với kế hoạch Chính phủ giao); năng lực và ý thức một số chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, thi công còn hạn chế, thiếu quyết liệt trong công tác thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Đặc biệt, một số chủ đầu tư, địa phương có kết quả giải ngân rất thấp như: Ban QLDA xây dựng giao thông giải ngân được 1.084.789/2.411.429 triệu đồng (đạt 45%); Ban quản lý khu vực phát triển đô thị giải ngân được: 175.618/633.166 triệu đồng (đạt 27,7%); Ban QLDA thị xã Thuận Thành giải ngân được 7.558/92.355 triệu đồng (đạt 8,2%), UBND thị xã Thuận Thành giải ngân được 285.148/1.638.865 triệu đồng (đạt 17,4%), UBND huyện Tiên du: 86.970/450.754 triệu đồng (đạt 19,3%), UBND huyện Lương Tài giải ngân được 40.019/119.736 triệu đồng (đạt 33,4%) … Dự kiến đến hết 31/01/2025 phấn đấu giải ngân được khoảng 7.400.000 triệu đồng, đạt 87,3% kế hoạch Chính phủ giao.

*(Chi tiết gửi kèm danh mục các dự án của các Chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân dưới mức trung bình cả tỉnh tại phụ lục 07)*

- Tiến độ thi công một số dự án còn chậm, công tác đền bù, giải phóng mặt bằng gặp phải vướng mắc; Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa chủ động, quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; chưa phát huy hết vai trò, trách nhiệm người đứng đầu; chưa phối hợp chặt chẽ trong triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, nhất là trong công tác tuyên truyền, vận động, bồi thường giải phóng mặt bằng; nhiều dự án từ giai đoạn trước đang có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn chậm quyết toán[[12]](#footnote-12); Tồn dư tạm ứng vốn đầu tư còn rất lớn, đến ngày 15/11/2024 số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của ngân sách cấp tỉnh quản lý 2.280.906 triệu đồng đặc biệt còn có các khoản dư tạm ứng quá hạn, khó có khả năng thu hồi 7.464 triệu đồng[[13]](#footnote-13).

- Một số dự án có trong danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư để được giao vốn năm; trong đó, có dự án chuyển tiếp, còn hạng mục, phần công việc phải thực hiện nhưng đã hết thời gian thực hiện, hết thời gian bố trí vốn.

- Đối với các dự án PPP: Có 09 dự án chậm tiến độ do khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng[[14]](#footnote-14); 15 dự án BT hoàn thành, chậm quyết toán[[15]](#footnote-15); 02 dự án đối ứng BT đã giao đất nhưng chưa xác định giá[[16]](#footnote-16); 09 dự án BT đã hoàn thành nhưng chưa được thanh toán đất[[17]](#footnote-17); việc thanh toán cho nhà đầu tư gặp nhiều khó khăn do vướng mắc quy định của pháp luật liên quan đến giá trị thanh toán tương đương với dự án BT...

- Việc triển khai các dự án đấu giá đất trên địa bàn tỉnh chậm tiến độ ảnh hưởng đến tiến độ thu ngân sách và phân bổ, giải ngân đối với 3.600.000 triệu đồng kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; một số địa phương được giao thu tiền sử dụng đất lớn nhưng chưa quyết liệt tổ chức triển khai thực hiện như: Thuận Thành giao 1.238.600 triệu đồng, thu 840.000 triệu đồng; Thành phố Bắc Ninh giao 353.400 triệu đồng, thu 279.600 triệu đồng; huyện Yên phong giao 235.300 triệu đồng, thu 139.600 triệu đồng; huyện Tiên du giao 236.500 triệu đồng, thu 21.000 triệu đồng.

**PHẦN THỨ HAI**

**XÂY DỰNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025[[18]](#footnote-18)**

**I. Nhu cầu và nhiệm vụ triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2025**

Năm 2025 là năm cuối của kỳ trung hạn 2021-2025, theo thống kê, theo dõi, sau khi thực hiện điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024, đến nay này còn 340 dự án của 49 chủ đầu tư thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 còn nhu cầu bố trí vốn; hạn mức vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025 còn lại gần 11.000.000 triệu đồng.

**II. Nguyên tắc chung lập kế hoạch đầu tư công năm 2025**

Việc bố trí vốn kế hoạch đầu tư công năm 2025 phải đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc quy định tại Điều 51 Luật Đầu tư công, cụ thể:

**1.** Nhằm thực hiện mục tiêu, định hướng phát triển trong chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quy hoạch đã được phê duyệt.

**2.** Tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn, thứ tự ưu tiên theo quy định tại Luật Đầu tư công, các Nghị quyết của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư nguồn NSNN giai đoạn 2021-2025.

**3.** Ưu tiên bố trí vốn để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, quan trọng, dự án lớn, dự án kết nối, có tác động lan tỏa, liên kết vùng, có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững.

**4.** Đáp ứng điều kiện bố trí vốn hằng năm theo quy định tại Điều 53 Luật Đầu tư công; đảm bảo thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định tại Điều 52 Luật Đầu tư công; Hoàn thành việc giao, phân bổ chi tiết hết kế hoạch đầu tư công năm 2025 trước ngày 31/12/2024.

**5.** Mức vốn bố trí cho từng nhiệm vụ, dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án (đối với nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư là dự toán cho nhiệm vụ đầu tư được duyệt) trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2024 của nhiệm vụ, dự án và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được cấp có thẩm quyền giao cho nhiệm vụ, dự án trừ đi số vốn đã giải ngân các năm 2021, 2022, 2023 và số vốn bố trí năm 2024 (kể cả số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép déo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2024); đồng thời, bố trí vốn cho từng nhiệm vụ, dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện, giải ngân trong năm 2025.

**6.** Năm 2025 là năm cuối cùng của kỳ kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025 và xây dựng, hoàn thiện Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2026-2030. Vì vậy, cần rà soát nguồn lực, nhiệm vụ chi, dự án đảm bảo hoàn thành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; cân đối nguồn lực chi đầu tư công để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư các dự án dự kiến triển khai trong giai đoạn tiếp theo.

**III. Thứ tự ưu tiên phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025**

**1. Đối với vốn Ngân sách trung ương**

- Bố trí đủ vốn hoàn trả vốn 01 dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Bố trí đủ vốn 04 dự án chuyển tiếp hoàn thành trong năm 2025 và 01 dự án liên kết vùng theo quy định về thời gian bố trí vốn.

**2. Đối với vốn ngân sách địa phương**

***2.1. Bố trí ngân sách cấp tỉnh***

- Trả nợ gốc vay, lãi vay; Đối ứng dự án sử dụng vốn NSTW hỗ trợ; Ghi thu, ghi chi các dự án BT.

- Bổ sung có mục tiêu về huyện, xã: Đầu tư phát triển theo phân cấp; hỗ trợ có mục tiêu theo tiêu chí chấm điểm tại Nghị quyết số 13/2020/NQ-HĐND; Để thực hiện dự án tái định cư, dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường Vành đai 4 và dự án giao thông quan trọng; thực hiện dự án hoàn thiện các tiêu chí đô thị còn thiếu; thực hiện các dự án theo chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, Ban thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh; hỗ trợ các dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp huyện sử dụng ngân sách tỉnh giai đoạn trước chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025 còn hạn mức trung hạn.

- Bố trí trực tiếp công trình cấp tỉnh đầu tư đảm bảo đáp ứng điều kiện bố trí vốn năm 2025 gồm: Dự án đã được phê duyệt quyết toán; dự án chuyển tiếp còn hạn mức vốn, có nhu cầu và có khả năng giải ngân; dự án khởi công mới trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và đủ thủ tục đầu tư.

***2.2. Bố trí ngân sách cấp huyện, cấp xã***

Trên cơ sở khả năng nguồn cân đối, phân chia nguồn thu và nguồn vốn hỗ trợ của cấp tỉnh đối với từng địa phương. Căn cứ quy định của Luật đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, các quy định phân cấp đầu tư công của tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện và hướng dẫn, chỉ đạo UBND cấp xã xây dựng phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2025 trình HĐND các cấp phê duyệt theo thẩm quyền, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả theo quy định.

**IV. Khả năng cân đối kế hoạch đầu tư công năm 2025**

**1. Nguồn vốn bổ sung từ NSTW (vốn trong nước): 688.073 triệu đồng.**

**2. Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: 7.696.111 triệu đồng[[19]](#footnote-19) (**cao hơn số vốn trung ương giao 765.941 triệu đồng), cụ thể:

- Nguồn vốn theo văn bản thông báo số 8222/BKHĐT-TH ngày 08/10/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: 6.930.170 triệu đồng, gồm:

*+ Chi XDCB vốn tập trung trong nước: 2.611.970 triệu đồng.*

*+ Thu Xổ số kiến thiết: 26.000 triệu đồng.*

*+ Tiền thu sử dụng đất: 3.300.000 triệu đồng.*

*+ Bội chi ngân sách địa phương: 992.200 triệu đồng.*

- Nguồn vốn bổ sung chi đầu tư của ngân sách địa phương: 765.941 triệu đồng, gồm:

*+ Nguồn tiết kiệm chi thường xuyên tăng thêm để bổ sung nguồn vốn đầu tư công: 700.000 triệu đồng;*

*+ Nguồn thu điều tiết ngân sách huyện, xã: 58.141 triệu đồng.*

*+ Nguồn bội chi Ngân sách địa phương: 7.800 triệu đồng.*

\* Ngoài ra, nguồn tăng thu tiết kiệm chi năm 2023 bố trí cho chi đầu tư công còn khoảng 4.622.000 triệu đồng sẽ được rà soát sau ngày 31/12/2024 theo quy định của Luật ngân sách.

**V. Phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2025 nguồn NSNN**

Căn cứ văn bản số 8222/BKHĐT-TH ngày 08/10/2024 về dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025; Căn cứ khả năng cân đối và nhu cầu vốn đầu tư các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh, dự kiến phương án phân bổ **8.384.183** triệu đồng nguồn vốn đầu tư công năm 2025, cụ thể như sau:

**1. Vốn ngân sách trung ương: 688.072,1675 triệu đồng[[20]](#footnote-20)**

1.1. Vốn hoàn trả dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội 70.000 triệu đồng[[21]](#footnote-21).

1.2. Vốn cho dự án liên kết vùng 493.100,6745 triệu đồng thuộc lĩnh vực Giao thông.

1.3. Vốn cho các dự án thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025: 124.971,493 triệu đồng, cụ thể:

- Lĩnh vực văn hóa, thông tin: 6.345,976 triệu đồng.

- Lĩnh vực Giao thông: 89.888,296 triệu đồng.

- Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình: 28.737,221 triệu đồng

**2. Vốn ngân sách địa phương: 7.696.111 triệu đồng**

2.1. Chi trả nợ gốc, lãi vay: 11.700 triệu đồng (gồm trả nợ gốc: 7.800 triệu đồng và trả lãi vay 3.900 triệu đồng).

2.2. Chi đầu tư nguồn ngân sách nhà nước: 7.684.411 triệu đồng, gồm:

- Chi cân đối về cấp huyện, xã: 394.941 triệu đồng, cụ thể:

*+ Cân đối về các huyện, thị xã, thành phố theo Nghị quyết 13/2020/NQ-HĐND: 336.800 triệu đồng.*

*+ Nguồn tăng thu dự toán thời kỳ ổn định ngân sách huyện, xã: 58.141 triệu đồng.*

- Chi đầu tư công ngân sách tỉnh: 2.989.470 triệu đồng, cụ thể:

*+ Bổ sung có mục tiêu về huyện, xã: 747.313 triệu đồng.*

*+ Đối ứng các dự án sử dụng vốn NSTW: 1.051.749 triệu đồng.*

*+ Chuẩn bị đầu tư dự án cấp tỉnh: 3.000 triệu đồng.*

*+ Cấp vốn điều lệ cho quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: 15.000 triệu đồng[[22]](#footnote-22).*

*+ Bố trí trực tiếp các dự án cấp tỉnh quản lý: 1.172.408 triệu đồng.*

- Chi từ nguồn Bội chi ngân sách địa phương: 1.000.000 triệu đồng (chưa phân bổ chi tiết do chưa phát hành Trái phiếu Chính quyền địa phương).

- Nguồn tiền thu sử dụng đất: 3.300.000 triệu đồng.

\* Đối với nhu cầu vốn kế hoạch 597.703 triệu đồng của 03 dự án chưa có nguồn cân đối đầu năm 2025 và 06 dự án còn hạn mức vốn trung hạn 242.433 triệu đồng đủ điều kiện bố trí vốn/đề xuất kéo dài thời gian bố trí vốn nhưng chưa có đề xuất của Chủ đầu tư, sẽ được tham mưu phân bổ từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024 (theo quy định Luật ngân sách hết 31/12/2024 mới xác định được nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm 2024)*.*

*(Chi tiết theo phụ lục 08, 09, 10a, 10b, 11, 12, 13a, 13b, 13c)*

**VI. Nhu cầu đầu tư các dự án sử dụng vốn từ nguồn thu hợp pháp dành để đầu tư năm 2025: 90.145 triệu đồng**

Thực hiện giao vốn đầu tư công cho dự án theo đề nghị của chủ đầu tư phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, và đảm bảo đủ thủ tục đầu tư trong năm 2025.

**VII. Thuận lợi, khó khăn trong việc cân đối và huy động các nguồn vốn đầu tư trong năm 2025**

**1. Thuận lợi:**

Sự chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đối với công tác xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và công tác giải ngân vốn đầu tư công hằng năm.

Dự báo kinh tế - xã hội của tỉnh Bắc Ninh tiếp tục phát triển toàn diện, thu ngân sách nhà nước đảm bảo và có bổ sung các nguồn chi đầu tư phát triển. Quy hoạch tỉnh Bắc Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tạo dự địa, không gian phát triển cho tỉnh. Ngoài nguồn vốn ngân sách phát triển cơ sở hạ tầng, tỉnh còn thu hút được các dự án đầu tư tư nhân về các lĩnh vực đô thị, nhà ở xã hội và các lĩnh vực khác có tác động tích cực đối với quá trình đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh.

**2. Khó khăn:**

Nguồn thu ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất, thuế môi trường, giải phóng mặt bằng khó khăn là những thách thức đối với sự phát triển, khả năng huy động các nguồn vốn đầu tư khác còn rất thiếu so với nhu cầu đầu tư trên địa bàn tỉnh. Năm 2025 là năm cuối cùng triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, tuy nhiên nhiều dự án đang triển khai gặp vướng mắc, không giải quyết dứt điểm được; thủ tục đầu tư của các dự án không đảm bảo điều kiện bố trí vốn kế hoạch năm.

Các dự án đầu tư theo hình thức PPP, dự án đầu tư tư nhân theo Luật đầu tư đang gặp một số khó khăn trong việc triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tới, cần có các chính sách thu hút đặc thù.

**VIII. Các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2025**

**1.** Các cấp, các ngành tăng cường chấn chỉnh, thiết chặt kỷ luật, kỷ cương trong lĩnh vực đầu tư công; tiếp tục thực hiện Kết luận 305-KL/TU ngày 30/12/2021, Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 24/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 và các năm tiếp theo.

**2.** UBND tỉnh quyết định giao Kế hoạch trước ngày 31/12/2024 cho các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư để triển khai thực hiện; chỉ đạo các cơ quan đơn vị được giao vốn xây dựng kế hoạch giải ngân ngay từ những tháng đầu năm 2024; khắc phục tình trạng vốn chờ dự án, có vốn nhưng chậm triển khai thực hiện và giải ngân. Thực hiện rà soát, đánh giá nhu cầu sử dụng và triển khai phát hành Trái phiếu đối với nguồn bội chi ngân sách địa phương theo dự toán Chính phủ giao.

**3.** Các Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các chủ đầu tư:

- Đẩy nhanh hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án; rà soát, chấm dứt hợp đồng với các đơn vị không đủ năng lực, vi phạm hợp đồng, kéo dài thời gian thi công theo quy định, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án; đẩy nhanh công tác thi công xây dựng các dự án quan trọng quốc gia, tỉnh: Dự án Đường Vành đai 4, Cầu Phật Tích- Đại Đồng Thành, Cầu Kênh Vàng, các dự án thuộc thuộc chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội được Chính phủ hỗ trợ vốn...

- Các sở ngành đẩy mạnh rút ngắn thời gian thực hiện thủ tục hành chính trong công tác thẩm định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – dự toán, thẩm định và phê duyệt kế hoạch đấu thầu. Các đơn vị chủ đầu tư nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư, đẩy nhanh tiến độ, khẩn trương tổ chức nghiệm thu, hoàn thiện hồ sơ thanh toán, thu hồi số vốn tạm ứng, tập trung nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng và quyết toán công trình, giảm thiểu dự án tồn đọng phải chuyển sang giai đoạn sau.

- Tập trung thực hiện tốt công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng, bàn giao mặt bằng sạch để thi công; các cơ quan, đơn vị quyết liệt, khẩn trương triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể theo chỉ đạo của Ban Chỉ đạo Công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thông báo số 04-TB/BCĐ ngày 15/6/2023. Các địa phương chủ động phối hợp với Ban Đô thị, Ban Giao thông xử lý dứt điểm những khó khăn, vướng mắc phấn đấu giải phóng và bàn giao tối thiếu 80% mặt bằng diện tích đất nông nghiệp đối với các dự án công trình giao thông đang triển khai trên địa bàn; phối hợp với cơ quan thuế tại địa phương để hoàn thành kế hoạch thu sử dụng đất và phân bổ vốn cho các dự án đầu tư công theo kế hoạch được giao.

- Đối với các công trình do cấp xã làm chủ đầu tư và quản lý (*công trình hạ tầng nông thôn*): UBND cấp huyện, cấp xã tập trung bố trí nguồn lực (bao gồm cả nguồn vốn ngân sách tỉnh hỗ trợ) thanh toán dứt điểm giá trị còn thiếu khối lượng hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng nông thôn.

***-*** Đối với các dự án đầu tư theo hình thức PPP: các sở, ngành, các cơ quan Nhà nước được ủy quyền và các nhà đầu tư nghiêm túc triển khai thực hiện Kết luận số 351-KL/TU ngày 21/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản chỉ đạo của HĐND tỉnh, UBND tỉnh; tháo gỡ các khó khăn, đôn đốc nhà đầu tư tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án.

**4.** Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công, làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm.

**5.** Tập trung rà soát nguồn tăng thu tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2025, thực hiện giao vốn ngay từ đầu năm để phấn đấu hoàn thành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

**6.** Cân đối nguồn lực, tập trung đầu tư đưa tỉnh Bắc Ninh đạt tiêu chí đô thị loại I trước năm 2027; thành phố Từ Sơn trở thành quận; Ưu tiên phân bổ nguồn lực hỗ trợ huyện Tiên Du, huyện Yên Phong hoàn thành chỉ tiêu đô thị loại III, phấn đấu năm 2025 trở thành thành phố trực thuộc tỉnh theo định hướng Quy hoạch tỉnh tại quyết định 1589/QĐ-TTg ngày 08/12/2023.

**PHẦN THỨ BA**

**KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT**

**I. Đề nghị HĐND tỉnh:**

**1**. Phê quyệt phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025 theo đề nghị tại mục IV Phần thứ hai. Giao UBND tỉnh giao kế hoạch và phân bổ chi tiết kế hoạch vốn theo quy định.

**2.** Cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn để thanh toán phần khối lượng còn lại đối với 06 dự án được phê duyệt quyết toán và 04 dự án đã được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện dự án, nhưng đã hết thời gian bố trí vốn theo quy định tại Khoản 2 Điều 52 Luật đầu tư công.

*(Chi tiết theo phụ lục 14 và hồ sơ tài liệu kèm theo)*

**3.** Đồng ý về chủ trương kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán vốn ngân sách địa phương (tỉnh, huyện, xã) đến 31/12/2025 đối với các nguồn vốn năm 2024 đã phân bổ đến ngày 31/01/2025 chưa giải ngân hết đảm bảo tuân thủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Điều 48 Nghị định 40/2020/NĐ-CP. Giao UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện theo phân cấp quản lý đầu tư.

Trên đây là Tờ trình đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2024 và xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh trân trọng báo cáo, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TTTU, TTHĐND tỉnh (b/c);  - Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;  - Ban Kinh tế Ngân sách – HĐND tỉnh;  - Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư;  - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;  - Lưu: VT, KTTH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Ngô Tân Phượng** |

1. Trong năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành 03 văn bản số 3583/UBND-KTTH ngày 23/9/2024, 2732/UBND-KTTH ngày 09/7/2024; 1666/UBND-KTTH ngày 175/2024 đôn đốc các đơn vị, chủ đầu tư thu hồi tạm ứng, sử dụng vốn tạm ứng đúng mục đích, đúng đối tượng theo quy định, hoàn tạm ứng theo đúng thời hạn theo các quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong trường hợp để tồn dư tạm ứng quá nhiều, quá thời gian quy định mà không có khối lượng hoàn thành để thu hồi. [↑](#footnote-ref-1)
2. Chưa bao gồm vốn kéo dài ngân sách trung ương tại Nghị quyết số 110 và Văn bản số 3922/BKHĐT-TH ngày 22/5/2024 là 575.985 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-2)
3. Chưa bao gồm vốn kéo dài ngân sách địa phương tại Nghị quyết 258/NQ-HĐND tỉnh ngày 02/04/2024 là 496.742 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-3)
4. Chưa bao gồm vốn được phép kéo dài từ năm 2023 chuyển sang năm 2024 là: 1.094.542 triệu đồng; trong đó: NSTW là 575.985 triệu đồng; NSĐP là 496.742 triệu đồng; NS huyện, xã là 21.814 triệu đồng [↑](#footnote-ref-4)
5. Gồm: Nguồn vốn XDCB tập trung: 1.944.374 triệu đồng; Nguồn xổ số: 25.000 triệu đồng; Nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu của NSTW: 1.416.380 triệu đồng; nguồn tăng thu, tiết kiệm chi: 575.237 triệu đồng, nguồn dự phòng ngân sách tỉnh: 52.025 triệu đồng, 11.600 triệu đồng trả nợ gốc vay và 350.000 triệu nguồn đất ngân sách tỉnh quản lý. [↑](#footnote-ref-5)
6. Bao gồm: Nguồn thu tiền sử dụng đất huyện, xã: 2.670.040 triệu đồng và nguồn khác. [↑](#footnote-ref-6)
7. UBND cấp huyện mới giao chi tiết đến các nhiệm vụ chi, dự án của huyện, xã quản lý là: 1.711.111 triệu đồng, còn 2.062.823 triệu đổng tiền đất thực tế chưa thu được nên chưa phân bổ. [↑](#footnote-ref-7)
8. Không bao gồm vốn kéo dài ngân sách cấp tỉnh quản lý từ năm 2023 sang năm 2024 là 1.072.727 triệu đồng; vốn kéo dài ngân sách cấp huyện, xã quản lý là 21.814 triệu đồng và 11.500 triệu đồng vốn trả nợ gốc vay. [↑](#footnote-ref-8)
9. Dự kiến không phát hành trái phiếu Chính quyền địa phương. [↑](#footnote-ref-9)
10. Chưa tạo được nguồn thu sử dụng đất. [↑](#footnote-ref-10)
11. Tuy nhiên: chỉ đạt 42,2% so với Kế hoạch vốn Chính phủ giao (bao gồm vốn kéo dài NSTW); đạt 36,2% so với Kế hoạch vốn Hội đồng nhân dân tỉnh giao (bao gồm vốn kéo dài NSĐP). [↑](#footnote-ref-11)
12. Từ 2022 đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có 12 lần đôn đốc các Chủ đầu tư thực hiện quyết toán, chấm dứt dự án; tuy nhiên, hiện vẫn còn 92 dự án. [↑](#footnote-ref-12)
13. Bao gồm: Dự án thuộc ngân sách cấp tỉnh quản lý: Dự án Hạ tầng cụm công nghiệp làng nghề Quảng Phú: 1.500 triệu đồng, Dự án trụ sở làm việc Huyện ủy huyện Yên Phong: 4.763,613 triệu đồng; Dự án đường Vạn An - Hòa Long thành phố Bắc Ninh: 1.200 triệu đồng [↑](#footnote-ref-13)
14. (1) Dự án TL.286 cải tuyến mới đoạn từ phường Vạn An đến phường Phong Khê; (2) Dự án TL277 đoạn từ thị xã Từ Sơn đến thị trấn Chờ, huyện Yên Phong (đoạn qua huyện Yên Phong); (3) Dự án công trình văn hóa, thể thao, nghĩa trang, đường giao thông các thôn xã Đông Tiến, huyện Yên Phong; (4) Dự án tuyến đường H2; (5) Dự án đường Trịnh Xá-Đa Hội; (6) Dự án khu trung tâm thể dục thể thao thị xã Từ Sơn; (7) Dự án các công trình giáo dục, đường giao thông xã Yên Trung, huyện Yên Phong; (8) Dự án ĐTXD tôn tạo khu di tích Đền Đô và sông Tiêu Tương; (9) Dự án ĐTXD trụ sở hành chính xã Yên Phụ, huyện Yên Phong. [↑](#footnote-ref-14)
15. (1) Dự án hệ thống xử lý nước thải thị xã Từ Sơn (Giai đoạn 1); (2) Dự án ĐTXD đường TL277 đoạn từ thị xã Từ Sơn đến thị trấn Chờ, huyện Yên Phong (Đoạn qua thị xã Từ Sơn); (3) Dự án cải tạo, nâng cấp đường Lý Thái Tổ trung tâm thị xã Từ Sơn và ĐTXD một số công trình trên địa bàn thị xã Từ Sơn; (4) Dự án mở rộng tuyến đường phía Bắc (tuyến số 1) khu tổ hợp SamSung, khu CN Yên Phong; (5) Dự án ĐTXD cải tạo nâng cấp TL 295B (QL1A cũ); (6) Dự án trường Mầm non phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh; (7) Dự án công trình đường Bình Than Kéo dài; (8) Dự án cải tạo, mở rộng đường giao thông ĐX8 và đường trục xã Yên Trung đoạn từ UBND xã đi Xuân Cai; (9) Dự án HTKT khu trung tâm hành chính và trụ sở UBND xã Đông Tiến huyện Yên Phong; (10) Dự án đường giao thông T6, T7, T8 trung tâm huyện lỵ Thuận Thành; (11) Dự án ĐTXD Đài tưởng niệm huyện Thuận Thành; (12) Dự án cải tạo hồ Đại Đình và nâng cấp đường chợ Lã, phường Tân Hồng, thị xã Từ Sơn; (13) Dự án Trường THCS Nguyễn Đăng Đạo, thành phố Bắc Ninh; (14) Dự án các công trình giáo dục, đường giao thông xã Yên Trung, huyện Yên Phong; (15) Dự án Ngầm hóa kênh cống Thôn đoạn từ Baza đến cống Thềm Long, theo hình thức hợp đồng BOT. [↑](#footnote-ref-15)
16. Khu nhà ở thuộc khu đô thị phía Nam thị trấn Hồ (Quyết định số 692/QĐ-UBND ngày 31/12/2020), Khu nhà ở tại phường Vũ Ninh, thành phố Bắc Ninh (Quyết định 06/QĐ-UBND ngày 06/01/2022) [↑](#footnote-ref-16)
17. (1) Dự án hoàn chỉnh nút giao QL.1A - QL.38; (2) Dự án mở rộng tuyến đường phía Bắc (tuyến số 1) khu tổ hợp SamSung, khu CN Yên Phong; (3) Dự án đường vào trung tâm phường Vân Dương; (4) Dự án trường Mầm non phường Phong Khê; (5) Dự án công trình đường Bình Than Kéo dài, đoạn từ đường Lê Lai đến đường Lý Quốc Sư; (6) Dự án ĐTXD HTKT khu trung tâm hành chính và trụ sở UBND xã Đông Tiến huyện Yên Phong; (7) Dự án ĐTXD đường trục khu trung tâm xã Đông Tiến, huyện Yên Phong; (8) Dự án Đài tưởng niệm huyện Thuận Thành; (9) Dự án Trường THCS Nguyễn Đăng Đạo [↑](#footnote-ref-17)
18. Căn cứ quy định tại Khoản 5, Điều 56, Luật Đầu tư công, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh cho ý kiến tại nghị quyết 294/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 về Dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025. [↑](#footnote-ref-18)
19. Số liệu Sở Tài chính cung cấp Nguồn tiết kiệm chi thường xuyên tăng thêm để bổ sung nguồn vốn đầu tư công tăng 50.000 triệu đồng so với Báo cáo số 373/BC-LS: KHĐT-TC ngày 15/11/2024 [↑](#footnote-ref-19)
20. Đối với 832.500 đồng giao vượt hạn mức trung hạn, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư thu hồi lại trong năm 2025. [↑](#footnote-ref-20)
21. Dự án Đầu tư và phát triển Trường Cao đẳng công nghiệp Bắc Ninh đến năm 2025 thành trường chất lượng cao. [↑](#footnote-ref-21)
22. Hội Nông dân tỉnh dự kiến trình, duyệt điều chỉnh Điều lệ Quỹ Hội Nông dân trong tháng 11/2024 để đảm bảo điều kiện giao vốn đầu tư công năm 2025. [↑](#footnote-ref-22)